TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do -Hạnh phúc**
Số: 13/2021/QĐST-DS	*Tp. Cao Lãnh, ngày 26 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 863/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị M H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số nhà A, Tổ B, khóm M, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện hợp pháp của chị H: Anh Võ Lưu T H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số A, Quốc lộ B, phường M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 123/2020, quyển số 01/2020-SCT/HĐ,GD của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh);

- *Bị đơn:* Chị Thái Thùy N Y, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số nhà A, đường Đ, Tổ B, Ấp A, xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn P, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị M H yêu cầu chị Thái Thùy N Y trả cho chị H số tiền vay gốc là 350.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, chị H không yêu cầu anh P liên đới với chị Y để trả tiền cho chị H.

- Chị Thái Thùy N Y đồng ý trả cho chị H số tiền vay gốc còn thiếu là 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng); Chị Y thống nhất không yêu cầu anh P liên đới với chị Y trả nợ cho chị H.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Thái Thùy N Y thống nhất chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.750.000 đồng (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Chị Nguyễn Thị M H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.886.000 đồng (mười ba triệu tám trăm tám mươi sáu ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007479 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Toà án ND tỉnh ĐT;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA (H).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hồng